

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận danh hiệu học sinh đạt Học sinh giỏi lớp 9
Cấp huyện- Năm học 2023-2024**

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CỬ CHI

Căn cứ Quyết định số 9313/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về việc thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi;

Căn cứ Văn bản số 1543/GDDT-THCS ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện về tổ chức Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 năm học 2023-2024;

Xét đề nghị của Tổ chuyên môn THCS Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận 711 học sinh đạt danh hiệu Học sinh giỏi lớp 9 Cấp huyện- Năm học 2023-2024 (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các học sinh đạt danh hiệu Học sinh giỏi lớp 9 Cấp huyện- Năm học 2023-2024, được hưởng quyền lợi theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Tổ Chuyên môn, Tổ Văn phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở, Trường TH- THCS Tân Trung và các học sinh có tên nơi Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TTMén.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Kim Văn Minh



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 ĐẠT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023-2024

(Đính kèm QĐ số 219 /QĐ-GDĐT ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện)

STT	SBD	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Môn	STT
1	V83	Nguyễn Hà	Linh	19/12/2009	9/4	THCS Bình Hòa	Văn	1
2	V72	Trần Bảo	Khuyên	05/02/2009	9/8	THCS Thị Trấn 2	Văn	2
3	V152	Nguyễn Trần Kim	Tuyền	06/02/2009	9/4	THCS Nhuận Đức	Văn	3
4	V158	Nguyễn Phạm Thanh	Thảo	08/06/2009	9A1	THCS An Nhơn Tây	Văn	4
5	V06	Hoàng Minh	Anh	28/11/2009	9/8	THCS Tân Thông Hội	Văn	5
6	V185	Lâm Quỳnh	Trâm	23/08/2009	9/2	THCS Trung Lập	Văn	6
7	V05	Nguyễn Thị Tú	Anh	28/02/2009	9/6	THCS Tân Thông Hội	Văn	7
8	V30	Trần Nguyễn Kỳ	Duyên	23/11/2009	9A2	THCS Tân Tiến	Văn	8
9	V70	Nguyễn Thị Vân	Khánh	07/06/2008	9/8	THCS Phú Hòa Đông	Văn	9
10	V80	Lê Ngọc Thùy	Linh	03/04/2009	9A1	THCS Trung Lập Hạ	Văn	10
11	V184	Ngô Hà Bảo	Trâm	22/01/2009	9A2	THCS Tân Tiến	Văn	11
12	V18	Trần Ngọc Quỳnh	Anh	21/03/2009	9A4	THCS Tân Thạnh Tây	Văn	12
13	V31	Trần Thị Mỹ	Duyên	18/09/2009	9/5	THCS Thị Trấn	Văn	13
14	V55	Võ Ngọc	Hiếu	20/11/2009	9/1	THCS Hòa Phú	Văn	14
15	V62	Nguyễn Phạm Mai	Hương	12/08/2009	9/4	THCS Phú Hòa Đông	Văn	15
16	V69	Hồ Nguyễn Đan	Khanh	19/05/2009	9/2	THCS Phú Hòa Đông	Văn	16
17	V74	Huỳnh Lê Hương	Lam	03/08/2009	9/10	THCS Phú Hòa Đông	Văn	17
18	V78	Đinh Bảo	Lê	06/01/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	Văn	18
19	V79	Nguyễn Trúc	Linh	08/08/2009	9A4	THCS Phước Hiệp	Văn	19
20	V82	Lê Trần Gia	Linh	12/08/2009	9/3	THCS Nhuận Đức	Văn	20
21	V216	Hứa Huỳnh Bảo	Yến	16/04/2009	9A7	THCS Phước Vĩnh An	Văn	21
22	V01	Võ Hoàng Như	An	07/11/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	Văn	22
23	V08	Vũ Lê Mai	Anh	28/07/2009	9A2	THCS Tân Tiến	Văn	23
24	V25	Thái Trần	Châu	13/11/2009	9A3	THCS Phước Thạnh	Văn	24
25	V50	Lê Vũ Ngọc	Hân	07/07/2009	9A1	THCS Nguyễn Văn Xơ	Văn	25
26	V54	Phạm Huỳnh Ngọc	Hiếu	12/02/2009	9/4	THCS Thị Trấn	Văn	26
27	V60	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	20/04/2009	9/4	THCS Thị Trấn	Văn	27
28	V65	Châu Đình Giáng	Kim	22/10/2009	9D	THCS An Phú	Văn	28
29	V67	Nguyễn Bảo Gia	Kỳ	15/12/2009	9A4	THCS Phước Hiệp	Văn	29
30	V77	Tạ Thùy	Lâm	15/02/2009	9/7	THCS Thị Trấn 2	Văn	30
31	V84	Nguyễn Trúc	Linh	29/05/2008	9/6	THCS Bình Hòa	Văn	31
32	V92	Thái Thị Quỳnh	Mi	15/08/2009	9/1	TH-THCS Tân Trung	Văn	32
33	V101	Bùi Phạm Khả	My	05/01/2009	9A4	THCS An Nhơn Tây	Văn	33
34	V120	Nguyễn Tôn Nữ Bảo	Nguyên	12/06/2009	9A2	THCS Tân Tiến	Văn	34
35	V155	Liêu Nguyễn Quân	Tường	16/04/2009	9A3	THCS Tân An Hội	Văn	35
36	V157	Huỳnh Trần Phương	Thảo	25/08/2009	9A1	THCS Phước Thạnh	Văn	36
37	V160	Phạm Thị Ngọc	Thắm	06/03/2009	9/2	THCS Thị Trấn	Văn	37
38	V202	Võ Tường	Vy	27/09/2009	9/4	THCS Thị Trấn	Văn	38
39	V206	Huỳnh Thị Mỹ	Vy	21/07/2009	9/2	THCS Trung Lập	Văn	39
40	V213	Phạm Ngọc Như	Ý	17/06/2009	9A6	THCS Phước Thạnh	Văn	40
41	V214	Nguyễn Thị Như	Ý	19/07/2009	9A1	THCS Trung Lập Hạ	Văn	41
42	V04	Huỳnh Thanh	An	16/04/2006	9/2	TH-THCS Tân Trung	Văn	42

UBND HUYỆN CÚ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 ĐẠT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023-2024

(Đính kèm QĐ số 129 /QĐ-GDDT ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện)

STT	SBD	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Môn	STT
43	V22	Trần Hương	Bình	11/02/2009	9A1	THCS An Nhơn Tây	Văn	43
44	V23	Nguyễn Phước Trân	Châu	31/08/2009	9/10	THCS Tân Thông Hội	Văn	44
45	V27	Trần Lê Khánh	Chi	22/02/2009	9/4	THCS Thị Trấn	Văn	45
46	V42	Phạm Ngọc	Hạnh	29/08/2009	9/6	THCS Trung Lập	Văn	46
47	V48	Huỳnh Gia	Hân	27/08/2009	9/5	THCS Thị Trấn 2	Văn	47
48	V53	Trương Bảo	Hân	17/09/2009	9A1	THCS Tân Thạnh Tây	Văn	48
49	V58	An So	Huy	25/09/2009	9A6	THCS Nguyễn Văn Xơ	Văn	49
50	V66	Trần Thiên	Kim	25/02/2009	9/5	THCS Phạm Văn Cội	Văn	50
51	V76	Phan Đỗ Xuân	Lan	19/08/2009	9A2	THCS Trung Lập Hạ	Văn	51
52	V87	Vũ Thanh	Mai	22/04/2009	9/3	THCS Tân Thông Hội	Văn	52
53	V93	Lê Thảo	Minh	02/12/2009	9A4	THCS Nguyễn Văn Xơ	Văn	53
54	V96	Trần Nguyễn Hiếu	Minh	03/02/2009	9/1	THCS Trung An	Văn	54
55	V109	Trần Võ Thảo	Nghi	24/06/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	Văn	55
56	V112	Trần Thị Bảo	Ngọc	12/10/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	Văn	56
57	V117	Nguyễn Thị Sương	Ngọc	14/01/2009	9/4	THCS Bình Hòa	Văn	57
58	V129	Trần Ngọc Bảo	Như	25/01/2009	9/1	TH-THCS Tân Trung	Văn	58
59	V135	Nguyễn Hà	Phương	20/10/2009	9/4	THCS Phú Hòa Đông	Văn	59
60	V165	Bùi Quốc	Thịnh	28/08/2009	9A2	THCS Phước Thạnh	Văn	60
61	V199	Võ Nguyễn Phương	Uyên	05/10/2009	9/1	THCS Thị Trấn	Văn	61
62	V208	Bùi Ngọc Khánh	Vy	19/06/2009	9/5	THCS Phạm Văn Cội	Văn	62
63	V17	Trần Thị Xuân	Anh	02/01/2009	9/2	THCS Phạm Văn Cội	Văn	63
64	V26	Lê Hoàng Bảo	Châu	22/10/2009	9/1	THCS Phạm Văn Cội	Văn	64
65	V32	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	09/02/2009	9/6	THCS Trung Lập	Văn	65
66	V38	Lê Vũ	Hà	01/04/2009	9/3	TH-THCS Tân Trung	Văn	66
67	V39	Mai Sơn	Hải	21/12/2009	9A	THCS An Phú	Văn	67
68	V40	Lê Thị Thu	Hạnh	06/09/2009	9/6	THCS Tân Thông Hội	Văn	68
69	V56	Kiều Thị Như	Hoa	10/04/2009	9A1	THCS Phước Vĩnh An	Văn	69
70	V63	Đặng Thị Thu	Hương	23/06/2009	9A4	THCS Tân Thạnh Tây	Văn	70
71	V91	Tạ Đặng Trúc	Mai	11/10/2009	9/4	TH-THCS Tân Trung	Văn	71
72	V94	Phạm Nguyễn Thảo	Minh	02/07/2009	9A1	THCS An Nhơn Tây	Văn	72
73	V118	Nguyễn Huỳnh Hạ	Nguyên	22/07/2009	9A10	THCS Tân Phú Trung	Văn	73
74	V140	Trần Gia	Quyên	24/10/2009	9/9	THCS Tân Thạnh Đông	Văn	74
75	V162	Hoàng Ngọc	Thắng	21/05/2009	9/1	THCS Phạm Văn Cội	Văn	75
76	V164	Trần Toàn	Thịnh	22/12/2009	9A6	THCS Tân Phú Trung	Văn	76
77	V167	Trần Gia	Thùy	28/02/2009	9A4	THCS Phước Thạnh	Văn	77
78	V174	Nguyễn Anh	Thư	22/10/2009	9/1	THCS Bình Hòa	Văn	78
79	V192	Nguyễn Quang	Trí	30/10/2009	9/10	THCS Thị Trấn 2	Văn	79
80	V198	Nguyễn Thành	Trung	10/04/2009	9/1	THCS Thị Trấn	Văn	80
81	V207	Lê Triệu	Vy	19/01/2009	9/2	THCS Nhuận Đức	Văn	81
82	V212	Nguyễn Ngọc Như	Ý	17/01/2009	9A1	THCS Phước Vĩnh An	Văn	82
83	V215	Lê Huỳnh Như	Ý	20/09/2009	9A5	THCS An Nhơn Tây	Văn	83
84	V12	Nguyễn Quỳnh	Anh	15/03/2009	9/4	THCS Trung Lập	Văn	84

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 ĐẠT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023-2024

(Đính kèm QĐ số 129 /QĐ-GDDT ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện)

STT	SBD	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Môn	STT
85	V13	Trần Tuấn	Anh	12/03/2009	9A5	THCS An Nhơn Tây	Văn	85
86	V14	Lê Thị Lan	Anh	15/01/2009	9A7	THCS An Nhơn Tây	Văn	86
87	V15	Hồ Minh	Anh	02/06/2009	9/2	THCS Nhuận Đức	Văn	87
88	V21	Nguyễn Đặng Ngọc	Bảo	15/06/2009	9/2	THCS Trung Lập	Văn	88
89	V24	Bùi Lê Bảo	Châu	29/09/2009	9/2	THCS Thị Trấn	Văn	89
90	V29	Lâm Thị Mỹ	Duyên	01/01/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	Văn	90
91	V33	Trương Mỹ	Duyên	11/05/2009	9/4	THCS Nhuận Đức	Văn	91
92	V34	Nguyễn Ánh	Dương	24/02/2009	9/4	THCS Thị Trấn	Văn	92
93	V43	Hồ Thúy	Hằng	04/06/2009	9/6	THCS Thị Trấn 2	Văn	93
94	V44	Phạm Minh	Hằng	25/11/2009	9A6	THCS An Nhơn Tây	Văn	94
95	V45	Huỳnh Thị Kim	Hằng	25/05/2008	9/2	THCS Phạm Văn Cội	Văn	95
96	V47	Vũ Thị Kim	Hằng	01/07/2009	9/5	THCS Bình Hòa	Văn	96
97	V59	Nguyễn Hoàng Quốc	Huy	25/01/2009	9/5	THCS Trung Lập	Văn	97
98	V71	Lê Đình Anh	Khôi	19/08/2009	9A3	THCS Phước Hiệp	Văn	98
99	V73	Phạm Nhật	Lam	28/12/2009	9/1	THCS Phạm Văn Cội	Văn	99
100	V81	Trần Ánh	Linh	10/07/2009	9/2	THCS Nhuận Đức	Văn	100
101	V85	Nguyễn Ngọc	Luyến	12/09/2009	9/8	THCS Tân Thông Hội	Văn	101
102	V86	Trương Ngọc Cẩm	Ly	22/05/2009	9/3	THCS Phạm Văn Cội	Văn	102
103	V88	Phan Lê Xuân	Mai	04/02/2009	9/9	THCS Thị Trấn 2	Văn	103
104	V90	Tạ Đặng Quỳnh	Mai	11/10/2009	9/4	TH-THCS Tân Trung	Văn	104
105	V95	Nguyễn Anh	Minh	18/07/2009	9/5	THCS Phạm Văn Cội	Văn	105
106	V98	Nguyễn Ngọc Hà	My	25/12/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	Văn	106
107	V105	Dương Thúy	Nga	02/07/2009	9A5	THCS Tân Tiến	Văn	107
108	V114	Trần Thị Thanh	Ngọc	19/07/2009	9/5	THCS Thị Trấn	Văn	108
109	V115	Hà Khánh	Ngọc	19/04/2009	9/8	THCS Thị Trấn 2	Văn	109
110	V123	Phan Thanh Uyên	Nhi	20/02/2009	9/6	THCS Hòa Phú	Văn	110
111	V133	Võ Thị Hồng	Phúc	02/10/2009	9/3	THCS Bình Hòa	Văn	111
112	V134	Hồ Ngọc	Phụng	29/03/2009	9/6	THCS Trung Lập	Văn	112
113	V137	Phạm Minh	Quân	31/01/2009	9A7	THCS Tân An Hội	Văn	113
114	V141	Phạm Nguyễn Như	Quỳnh	27/07/2009	9A15	THCS Tân Phú Trung	Văn	114
115	V142	Lê Nguyễn Khánh	Quỳnh	01/03/2009	9A1	THCS Tân Thạnh Tây	Văn	115
116	V143	Lê Võ Như	Quỳnh	27/09/2009	9A1	THCS Tân Thạnh Tây	Văn	116
117	V151	Nguyễn Minh	Tú	29/03/2009	9/3	THCS Trung An	Văn	117
118	V163	Nguyễn Lê Bảo	Thị	05/05/2009	9/1	THCS Thị Trấn	Văn	118
119	V166	Nguyễn Hà Mỹ	Thơ	23/09/2009	9A1	THCS Tân Phú Trung	Văn	119
120	V170	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	07/08/2009	9/5	THCS Trung Lập	Văn	120
121	V173	Nguyễn Thị Minh	Thư	15/12/2009	9/13	THCS Tân Thạnh Đông	Văn	121
122	V176	Lục Bảo	Thy	15/10/2009	9A4	THCS Phước Vĩnh An	Văn	122
123	V187	Nguyễn Huỳnh Hải	Trâm	14/11/2007	9/9	THCS Phú Hòa Đông	Văn	123
124	V191	Đào Lý Huyền	Trân	20/09/2009	9/7	THCS Tân Thạnh Đông	Văn	124
125	V193	Nguyễn Anh	Trí	13/01/2009	9A2	THCS Phước Thạnh	Văn	125
126	V194	Bùi Thị Thảo	Trinh	16/01/2009	9/5	THCS Thị Trấn	Văn	126

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 ĐẠT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023-2024

(Đính kèm QĐ số 129 /QĐ-GDDT ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện)

STT	SBD	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Môn	STT
127	V200	Trương Huỳnh Mỹ	Uyên	28/05/2009	9/10	THCS Thị Trấn 2	Văn	127
128	V201	Võ Yến	Vy	12/08/2008	9A6	THCS Tân Tiến	Văn	128
129	V210	Võ Bùi Phương	Vy	13/10/2009	9A1	THCS Tân Thạnh Tây	Văn	129
130	TA13	Nguyễn Huỳnh Nhã	Trúc	19/03/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	1
131	TA13	Lê Thị Thùy	Trang	23/01/2009	9/7	THCS Tân Thông Hội	T.Anh	2
132	TA11	Nguyễn Đức	Thịnh	29/01/2009	9/8	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	3
133	TA14	Nguyễn Trần Minh	Châu	13/05/2009	9A1	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	4
134	TA92	Lê Thanh	Phong	09/10/2009	9A2	THCS Tân Tiến	T.Anh	5
135	TA61	Lê Ngọc Trà	My	04/05/2009	9A1	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	6
136	TA82	Mai Phúc	Nhân	04/06/2009	9/9	THCS Tân Thông Hội	T.Anh	7
137	TA09	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	13/08/2009	9A1	THCS Tân Thạnh Tây	T.Anh	8
138	TA28	Trần Gia	Hân	25/09/2009	9/9	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	9
139	TA13	Cam Nguyễn Nhã	Trúc	13/05/2009	9/7	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	10
140	TA47	Trần Hoàng	Khang	22/05/2009	9/4	THCS Tân Thạnh Đông	T.Anh	11
141	TA64	Trần Diễm	My	23/08/2009	9A1	THCS An Nhơn Tây	T.Anh	12
142	TA11	Lê Phú	Thịnh	30/01/2009	9/8	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	13
143	TA32	Phan Trung	Hiếu	07/03/2009	9A4	THCS Phước Hiệp	T.Anh	14
144	TA41	Đinh Trung	Kiên	28/03/2009	9/7	THCS Bình Hòa	T.Anh	15
145	TA50	Võ Đăng	Khoa	11/06/2009	9/8	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	16
146	TA29	Bùi Gia	Hân	08/09/2009	9/1	THCS Tân Thạnh Đông	T.Anh	17
147	TA52	Nguyễn Minh	Khôi	25/10/2009	9A4	THCS Phước Hiệp	T.Anh	18
148	TA91	Phan Tiến	Phát	23/02/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	19
149	TA21	Nguyễn Ngọc Nhã	Đan	15/12/2009	9A2	THCS Tân Tiến	T.Anh	20
150	TA13	Trần Thị Mỹ	Trâm	12/04/2009	9/6	THCS Tân Thạnh Đông	T.Anh	21
151	TA35	Trần Gia	Huy	08/09/2009	9A3	THCS Phước Thạnh	T.Anh	22
152	TA59	Lê Anh	Minh	29/07/2009	9/2	THCS Thị Trấn	T.Anh	23
153	TA13	Nguyễn Ngọc Bảo	Thy	08/07/2009	9A6	THCS Tân An Hội	T.Anh	24
154	TA16	Lưu Phan Minh	Châu	18/11/2009	9/2	THCS Trung An	T.Anh	25
155	TA87	Trần Lâm Gia	Nhi	06/12/2009	9/3	TH-THCS Tân Trung	T.Anh	26
156	TA12	Phạm Ngọc Minh	Thư	15/07/2009	9/9	THCS Tân Thạnh Đông	T.Anh	27
157	TA13	Hồ Ngọc Như	Ý	20/08/2009	9A5	THCS An Nhơn Tây	T.Anh	28
158	TA19	Nguyễn Hồ Hữu	Duy	30/01/2009	9A5	THCS Phước Vĩnh An	T.Anh	29
159	TA24	Lâm Trường	Giang	10/08/2009	9/8	THCS Tân Thạnh Đông	T.Anh	30
160	TA58	Cao Khánh	Mai	22/05/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	31
161	TA12	Nguyễn Thanh	Thư	30/01/2009	9/6	THCS Tân Thạnh Đông	T.Anh	32
162	TA01	Nguyễn Khánh	An	06/02/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	33
163	TA30	Phạm Nguyễn Bảo	Hân	10/03/2009	9/4	TH-THCS Tân Trung	T.Anh	34
164	TA37	Trần Minh	Huy	13/02/2009	9/9	THCS Phú Hòa Đông	T.Anh	35
165	TA56	Nguyễn Xuân	Lộc	04/05/2009	9/6	THCS Trung Lập	T.Anh	36
166	TA10	Zou Sở	Quyên	13/05/2009	9/8	THCS Tân Thông Hội	T.Anh	37
167	TA11	Phí Thị Thanh	Tuyền	27/04/2009	9/4	THCS Tân Thông Hội	T.Anh	38
168	TA11	Bùi Hoàng Minh	Tuyết	14/12/2009	9A3	THCS Nguyễn Văn Xơ	T.Anh	39

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 ĐẠT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023-2024

(Đính kèm QĐ số 129 /QĐ-GDDT ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện)

STT	SBD	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Môn	STT
169	TA12 ₂	Phạm Thị Anh	Thư	19/04/2009	9A2	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	40
170	TA27	Mai Bảo	Hân	03/09/2009	9/7	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	41
171	TA78	Phạm Nguyễn Thảo	Nguyên	24/07/2009	9A2	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	42
172	TA10 ₀	Nguyễn Thu	Phương	31/05/2009	9A1	THCS Tân Thạnh Tây	T.Anh	43
173	TA10 ₀	Thân Nguyễn Minh	Tấn	19/01/2009	9/8	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	44
174	TA14 ₅	Trần Nguyễn Tường	Vy	24/01/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	45
175	TA10	Phạm Kim	Anh	09/09/2009	9A1	THCS Tân Thạnh Tây	T.Anh	46
176	TA60	Phan Thị Thảo	Minh	09/03/2009	9A1	THCS Nguyễn Văn Xơ	T.Anh	47
177	TA62	Nguyễn Vũ Trà	My	29/03/2009	9/1	THCS Thị Trấn	T.Anh	48
178	TA89	Lê Nguyễn Hồng	Nhung	23/03/2009	9/8	THCS Tân Thông Hội	T.Anh	49
179	TA17	Lê Nguyễn Hạnh	Dung	10/02/2009	9/8	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	50
180	TA55	Nguyễn Phi	Long	06/12/2009	9/1	THCS Thị Trấn	T.Anh	51
181	TA94	Nguyễn Trọng	Phúc	11/03/2009	9/7	THCS Tân Thông Hội	T.Anh	52
182	TA10 ₂	Huỳnh Vinh	Quang	02/04/2009	9/7	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	53
183	TA10 ₅	Trần Tấn	Tài	17/03/2009	9/2	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	54
184	TA44	Nguyễn Quang	Khải	26/04/2009	9/3	THCS Phạm Văn Cội	T.Anh	55
185	TA88	Nguyễn Vi	Nhon	10/04/2009	9A1	THCS Phước Hiệp	T.Anh	56
186	TA13 ₀	Nguyễn Thị Yến	Trinh	18/06/2009	9/6	THCS Trung Lập	T.Anh	57
187	TA12 ₀	Phạm Trương Nhất	Thống	20/05/2009	9A7	THCS Phước Thạnh	T.Anh	58
188	TA03	Trần Nguyễn Bảo	An	15/01/2009	9/4	THCS Nhuận Đức	T.Anh	59
189	TA49	Nguyễn Trần	Khoa	07/01/2009	9/6	THCS Thị Trấn	T.Anh	60
190	TA57	Bùi Trúc	Ly	18/03/2009	9/4	THCS Nhuận Đức	T.Anh	61
191	TA79	Đặng Thủy	Nguyên	18/08/2009	9/7	THCS Tân Thông Hội	T.Anh	62
192	TA93	Lâm Trọng	Phúc	26/01/2009	9A1	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	63
193	TA12 ₀	Lê Nguyễn Phương	Thư	19/10/2009	9A3	THCS An Nhơn Tây	T.Anh	64
194	TA14 ₁	Trần Ngọc Minh	Trung	02/03/2009	9/3	THCS Trung Lập	T.Anh	65
195	TA14 ₀	Doãn Thị Thùy	Vy	31/01/2009	9/8	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	66
196	TA13 ₂	Lê Hoàng	Yến	07/02/2009	9/3	THCS Tân Thạnh Đông	T.Anh	67
197	TA73	Nguyễn Bảo	Ngọc	19/11/2009	9A1	THCS An Nhơn Tây	T.Anh	68
198	TA96	Hồ Gia Bảo	Phúc	20/08/2009	9A1	THCS An Nhơn Tây	T.Anh	69
199	TA12 ₀	Giang Nguyễn Minh	Thùy	06/07/2009	9A2	THCS Tân Tiến	T.Anh	70
200	TA14 ₀	Võ Tường	Vy	07/08/2009	9A7	THCS Tân An Hội	T.Anh	71
201	TA69	Huỳnh Lê Phương	Nghi	14/12/2009	9/5	THCS Tân Thạnh Đông	T.Anh	72
202	TA74	Võ Thị Bảo	Ngọc	18/07/2009	9/4	THCS Phú Hòa Đông	T.Anh	73
203	TA90	Phan Nguyễn Yên	Nhung	25/04/2009	9/8	THCS Thị Trấn 2	T.Anh	74
204	TA11 ₅	Lương Phương	Thảo	02/01/2009	9/6	THCS Thị Trấn	T.Anh	75
205	TA14 ₂	Tổng Phương	Uyên	08/10/2009	9/1	THCS Bình Hòa	T.Anh	76
206	TA36	Nguyễn Hồ Nhật	Huy	24/05/2009	9/7	THCS Trung Lập	T.Anh	77
207	TA10 ₀	Phan Thành	Tâm	03/03/2009	9/10	THCS Tân Thạnh Đông	T.Anh	78
208	TA11 ₂	Huỳnh Minh	Toàn	09/02/2009	9A3	THCS An Nhơn Tây	T.Anh	79
209	TA12 ₅	Phan Nguyễn Minh	Thư	14/04/2009	9A2	THCS Nguyễn Văn Xơ	T.Anh	80
210	TA11	Lê Thị Ngọc	Ánh	21/07/2009	9/10	THCS Tân Thạnh Đông	T.Anh	81

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 ĐẠT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023-2024

(Đính kèm QĐ số 129 /QĐ-GDDT ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện)

STT	SBD	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Môn	STT
211	TA42	Trương Gia	Kiệt	18/08/2009	9A5	THCS An Nhơn Tây	T.Anh	82
212	TA83	Trần Thị Ái	Nhi	10/01/2009	9A17	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	83
213	TA13	Nguyễn Đỗ Bảo	Thy	04/06/2009	9A3	THCS Phước Thạnh	T.Anh	84
214	TA14	Trần Lê Anh	Vi	16/04/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	T.Anh	85
215	TA40	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	24/07/2009	9/5	THCS Phú Hòa Đông	T.Anh	86
216	TA80	Bùi Phúc	Nguyên	09/04/2009	9D	THCS An Phú	T.Anh	87
217	TA98	Huỳnh Lê Uyên	Phương	14/04/2009	9A	THCS An Phú	T.Anh	88
218	TA66	Nguyễn Thị Uyên	My	26/08/2009	9A7	THCS Tân An Hội	T.Anh	89
219	TA70	Trần Thị Bảo	Ngọc	13/12/2009	9A2	THCS Phước Hiệp	T.Anh	90
220	S73	Võ Thị Như	Quỳnh	01/04/2009	9A6	THCS Phước Vĩnh An	Sử	1
221	S69	Cao Nguyễn Khánh	PHƯƠNG	23/10/2009	9A6	THCS Phước Vĩnh An	Sử	2
222	S14	Đỗ Nguyễn Thanh	BÌNH	01/03/2009	9A6	THCS An Nhơn Tây	Sử	3
223	S22	Trần Thị Mỹ	DUYÊN	07/04/2009	9A2	THCS Tân An Hội	Sử	4
224	S92	Nguyễn Trần Ngọc	TRÂM	07/05/2009	9A2	THCS Tân Tiến	Sử	5
225	S97	Phạm Hà Vĩnh	TRÍ	19/01/2009	9A1	THCS Phước Hiệp	Sử	6
226	S106	Phan Ngọc Như	Ý	15/09/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	Sử	7
227	S55	Trần Bảo	NGỌC	27/04/2009	9/3	THCS Bình Hòa	Sử	8
228	S35	Nguyễn Quách Tuấn	KIỆT	17/12/2009	9/10	THCS Thị Trấn 2	Sử	9
229	S40	Nguyễn Đăng	KHOA	24/05/2009	9/7	THCS Thị Trấn 2	Sử	10
230	S41	Nguyễn Gia	LINH	16/10/2009	9/1	THCS Trung Lập	Sử	11
231	S52	Nguyễn Thị Bảo	NGỌC	16/10/2009	9A2	THCS Tân Tiến	Sử	12
232	S03	Bùi Trâm	ANH	26/11/2009	9A12	THCS Tân Phú Trung	Sử	13
233	S103	Nguyễn Hoàng Tường	VY	29/07/2009	9/7	THCS Thị Trấn 2	Sử	14
234	S11	Nguyễn Thị Ngọc	ÁNH	25/11/2009	9/2	THCS Tân Thạnh Đông	Sử	15
235	S44	Lê Ngọc	MAI	22/02/2009	9/1	THCS Trung Lập	Sử	16
236	S70	Trần Thị Thu	PHƯƠNG	26/03/2009	9/6	THCS Trung Lập	Sử	17
237	S93	Ngô Bích	TRÂM	24/08/2009	9/6	THCS Trung Lập	Sử	18
238	S85	Nguyễn Hữu	THUẬN	25/05/2009	9A17	THCS Tân Phú Trung	Sử	19
239	S46	Đinh Xuân	MINH	20/10/2009	9/6	THCS Bình Hòa	Sử	20
240	S60	Bùi Nguyễn Xuân	NHI	09/04/2009	9/1	THCS Nhuận Đức	Sử	21
241	S12	Nguyễn Ngọc Thiên	ÂN	25/07/2009	9/1	THCS Phú Hòa Đông	Sử	22
242	S20	Nguyễn Viết	DŨNG	19/05/2009	9/3	THCS Nhuận Đức	Sử	23
243	S30	Trần Hoài Bảo	HÂN	26/08/2009	9/5	THCS Bình Hòa	Sử	24
244	S65	Châu Vĩnh	PHÚC	22/04/2009	9A1	THCS Tân Tiến	Sử	25
245	S75	Trần Mai Lâm	QUỲNH	21/07/2009	9/6	THCS Trung Lập	Sử	26
246	S82	Cao Phạm Thu	THẢO	26/06/2009	9/1	THCS Trung Lập	Sử	27
247	S84	Lê Minh	THẮNG	03/06/2009	9/1	THCS Tân Thạnh Đông	Sử	28
248	S91	Lê Đặng Huyền	TRANG	11/12/2009	9A2	THCS Tân Tiến	Sử	29
249	S98	Nguyễn Bình	TRỌNG	08/10/2009	9/7	THCS Phú Hòa Đông	Sử	30
250	S101	Nguyễn Phúc Thành	VINH	13/10/2009	9/12	THCS Tân Thạnh Đông	Sử	31
251	S33	Huỳnh Minh	HÙNG	27/11/2009	9A18	THCS Tân Phú Trung	Sử	32
252	S45	Nguyễn Đức	MINH	16/12/2009	9/7	THCS Thị Trấn 2	Sử	33

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 ĐẠT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023-2024

(Đính kèm QĐ số 129/QĐ-GDĐT ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện)

STT	SBD	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Môn	STT
253	S102	Nguyễn Đình Quý	VUÔNG	13/12/2009	9/10	THCS Thị Trấn 2	Sử	34
254	S24	Cao Thành	ĐẠT	13/01/2009	9A3	THCS Trung Lập Hạ	Sử	35
255	S42	Huỳnh Gia	LINH	14/12/2009	9A3	THCS Tân Thạnh Tây	Sử	36
256	S47	Nguyễn Hoàng Nhật	MY	12/09/2009	9/8	THCS Thị Trấn 2	Sử	37
257	S54	Trần Nguyễn Bảo	NGỌC	01/06/2009	9/3	THCS Phú Hòa Đông	Sử	38
258	S64	Trần Ngọc Hiếu	PHI	05/01/2009	9/5	THCS Thị Trấn 2	Sử	39
259	S68	Hồ Tú	PHƯƠNG	09/08/2009	9/6	THCS Thị Trấn 2	Sử	40
260	S49	Nguyễn Lê Hoàng	NGÂN	27/02/2009	9/9	THCS Tân Thông Hội	Sử	41
261	S79	Lê Thị Thủy	TIỀN	08/12/2009	9/1	THCS Trung Lập	Sử	42
262	S39	Huỳnh Quốc	KHÁNH	16/01/2009	9/1	THCS Trung Lập	Sử	43
263	S06	Vũ Thị Lan	ANH	06/12/2009	9A3	THCS Trung Lập Hạ	Sử	44
264	S28	Phạm Trung	HẢI	15/04/2009	9/1	THCS Tân Thạnh Đông	Sử	45
265	S87	Nguyễn Ngọc Minh	THU	25/08/2009	9/6	THCS Trung Lập	Sử	46
266	S90	Cao Phương	TRÀ	21/06/2009	9/6	THCS Trung Lập	Sử	47
267	S94	Nguyễn Ngọc Huyền	TRẦN	29/08/2009	9/2	THCS Thị Trấn	Sử	48
268	S37	Thân Lê Thư	KỶ	08/02/2009	9A2	THCS Tân Tiến	Sử	49
269	S83	Quang Nhật	THẮNG	26/11/2009	9A15	THCS Tân Phú Trung	Sử	50
270	S19	Trần Công	CHÍNH	21/05/2009	9/2	THCS Thị Trấn	Sử	51
271	S71	Phạm Lê Nhã	PHƯƠNG	05/10/2009	9/4	THCS Nhuận Đức	Sử	52
272	S99	Trần Ngọc	TRUNG	27/12/2009	9/7	THCS Thị Trấn 2	Sử	53
273	S48	Phạm Thị Trà	MY	04/02/2009	9A	THCS An Phú	Sử	54
274	S105	Bùi Minh	VY	30/01/2008	9/7	THCS Hòa Phú	Sử	55
275	S51	Sái Thị	NGỌC	16/02/2009	9/10	THCS Tân Thông Hội	Sử	56
276	S108	Phạm Lê Ngọc	YẾN	16/10/2009	9/1	THCS Trung Lập	Sử	57
277	S107	Đào Ngọc Như	Ý	09/06/2009	9/2	THCS Thị Trấn	Sử	58
278	S50	Trần Trúc	NGÂN	18/06/2009	9/6	THCS Trung Lập	Sử	59
279	S76	Phạm Như	QUỲNH	19/01/2009	9/1	THCS Nhuận Đức	Sử	60
280	D52	Nguyễn Đăng	KHOA	21/05/2009	9/3	THCS Trung An	Địa	1
281	D58	Phùng Tấn	LINH	26/02/2009	9A5	THCS An Nhơn Tây	Địa	2
282	D67	Nguyễn Ngọc Trà	MY	16/07/2009	9A6	THCS Phước Vĩnh An	Địa	3
283	D21	Nguyễn Khải	ĐÌNH	22/09/2009	9A3	THCS An Nhơn Tây	Địa	4
284	D04	Nguyễn Tuấn	ANH	07/01/2009	9/6	THCS Thị Trấn 2	Địa	5
285	D88	Võ Ngọc Diễm	PHÚC	03/01/2009	9A2	THCS Phước Thạnh	Địa	6
286	D12	Lê Gia	BẢO	02/06/2009	9/10	THCS Thị Trấn 2	Địa	7
287	D69	Trần Thanh	NGÂN	25/03/2009	9A11	THCS Tân Phú Trung	Địa	8
288	D18	Hồ Thanh	ĐÀO	02/02/2009	9/8	THCS Phú Hòa Đông	Địa	9
289	D116	Trần Đoàn Minh	THU	13/10/2009	9/1	THCS Phú Hòa Đông	Địa	10
290	D06	Nguyễn Đoàn Trâm	ANH	21/10/2009	9/6	THCS Tân Thạnh Đông	Địa	11
291	D30	Cao Gia	HÂN	02/01/2009	9/8	THCS Thị Trấn 2	Địa	12
292	D37	Trần Lê	HUY	31/07/2009	9/2	THCS Thị Trấn	Địa	13
293	D74	Kim Trọng	NGHĨA	09/02/2009	9A2	THCS Tân Tiến	Địa	14
294	D122	Huỳnh Ngọc	TRÂM	10/08/2009	9A2	THCS Tân Tiến	Địa	15

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 ĐẠT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023-2024

(Đính kèm QĐ số 129 /QĐ-GDDT ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện)

STT	SBD	Họ và chữ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Môn	STT
295	D72	Trần Thị Bích	NGÂN	23/05/2009	9/4	THCS Hòa Phú	Địa	16
296	D57	Nguyễn Khánh	LINH	26/11/2009	9/10	THCS Thị Trấn 2	Địa	17
297	D129	Lâm Trần Thảo	VY	17/02/2009	9/3	THCS Thị Trấn	Địa	18
298	D41	Nguyễn Trung	KIÊN	10/03/2009	9/5	THCS Thị Trấn	Địa	19
299	D42	Hoàng Tuấn	KIỆT	09/09/2009	9A5	THCS Phước Vĩnh An	Địa	20
300	D119	Đoàn Huỳnh Phương	THY	16/08/2009	9/7	THCS Hòa Phú	Địa	21
301	D35	Đào Mỹ	HOA	06/11/2009	9/2	THCS Thị Trấn 2	Địa	22
302	D61	Đỗ Hoàng Phi	LONG	25/04/2009	9A4	THCS Tân Tiến	Địa	23
303	D62	Lê Nguyễn Hoàng	LONG	27/09/2009	9/5	THCS Thị Trấn	Địa	24
304	D90	Võ Hoàng	PHÚC	03/10/2009	9/6	THCS Hòa Phú	Địa	25
305	D70	Phan Ngọc	NGÂN	12/10/2009	9A2	THCS Tân Tiến	Địa	26
306	D95	Trần Nguyễn Trung	SƠN	15/06/2009	9A7	THCS An Nhơn Tây	Địa	27
307	D13	Nguyễn Đình	BẢO	03/06/2009	9A3	THCS Trung Lập Hạ	Địa	28
308	D16	Lê Thị Ngọc	CHÂU	10/07/2009	9/4	THCS Thị Trấn 2	Địa	29
309	D23	Nguyễn Việt	HÀ	21/10/2009	9/5	THCS Thị Trấn 2	Địa	30
310	D46	Nguyễn Thị Kim	KIỀU	11/09/2009	9/6	THCS Thị Trấn	Địa	31
311	D56	Đoàn Thị Phương	LINH	13/02/2009	9A17	THCS Tân Phú Trung	Địa	32
312	D75	Trịnh Thảo	NGỌC	25/09/2009	9A6	THCS Tân Tiến	Địa	33
313	D99	Nguyễn Trường	TÍN	24/02/2009	9A2	THCS An Nhơn Tây	Địa	34
314	D51	Nguyễn Thiện	KHIÊM	04/08/2009	9/9	THCS Thị Trấn 2	Địa	35
315	D91	Lê Anh	PHƯƠNG	18/09/2009	9/2	THCS Thị Trấn	Địa	36
316	D45	Trần Thị Thúy	KIỀU	25/08/2009	9A17	THCS Tân Phú Trung	Địa	37
317	D60	Trần Mỹ	LINH	15/11/2009	9/1	THCS Hòa Phú	Địa	38
318	D92	Trần Lê Uyên	PHƯƠNG	11/11/2009	9/3	THCS Thị Trấn	Địa	39
319	D97	Phùng Hữu Duy	TIÊN	20/01/2009	9/13	THCS Tân Thạnh Đông	Địa	40
320	D115	Trần Thị Minh	THU	06/06/2009	9/6	THCS Thị Trấn	Địa	41
321	D85	Nguyễn Huỳnh Tuyết	NHƯ	21/03/2009	9/5	THCS Hòa Phú	Địa	42
322	D103	Đào Anh	TUẤN	14/07/2009	9/7	THCS Bình Hòa	Địa	43
323	D108	Huỳnh Hạ	THIÊN	29/11/2009	9/2	THCS Trung An	Địa	44
324	D03	Phạm Huỳnh Tú	ANH	13/02/2009	9/6	THCS Thị Trấn	Địa	45
325	D14	Nguyễn Ngọc	BẢO	23/05/2009	9/7	THCS Phú Hòa Đông	Địa	46
326	D20	Nguyễn Phạm Hải	ĐĂNG	03/05/2009	9/3	THCS Trung Lập	Địa	47
327	D66	Bùi Phạm Trà	MY	16/08/2009	9/6	THCS Thị Trấn	Địa	48
328	D104	Phan Nguyễn Hoàng	THÁI	15/06/2009	9A2	THCS Phước Thạnh	Địa	49
329	D128	Lê Nguyễn Ngọc	VÂN	18/09/2009	9/8	THCS Tân Thạnh Đông	Địa	50
330	D133	Phan Thị Tường	VY	10/10/2008	9/2	THCS Hòa Phú	Địa	51
331	D05	Lê Đức	ANH	16/04/2009	9/2	THCS Phạm Văn Cội	Địa	52
332	D08	Nguyễn Phước Phương	ANH	18/08/2009	9A1	THCS Phú Mỹ Hưng	Địa	53
333	D11	Lê Hoàng	BẢO	24/09/2009	9/5	THCS Thị Trấn	Địa	54
334	D25	Dương Chí	HẢO	04/10/2007	9/5	THCS Hòa Phú	Địa	55
335	D10	Huỳnh Thị Nhựt	ÁNH	13/01/2009	9A1	THCS Phước Vĩnh An	Địa	56
336	D17	Phan Thị Ngọc	DIỄM	18/09/2009	9A3	THCS Nguyễn Văn Xơ	Địa	57